

Phẩm 24: CHÁNH KIẾN

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Chỗ gọi là chánh kiến nghĩa là thế nào? Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Chánh kiến ấy là quan sát các pháp không thấy có sự cao thấp. Lại nữa, người quan sát ấy cũng bình đẳng, không khác, vì thế mà gọi là chánh kiến. Thế nào gọi là đẳng? Nhân tức là Niết-bàn không lìa nhân mà có Niết-bàn. Nhân cùng Niết-bàn là hai đồng đẳng. Vậy lấy cái gì mà gọi là đẳng? Chẳng phải nhân–nhân đẳng. Chẳng phải Niết-bàn, Niết-bàn đẳng. Vì sao? Vì trong nhân không có nhân, trong Niết-bàn không Niết-bàn; trong nhân không có Niết-bàn, trong Niết-bàn không nhân. Nhân cùng Niết-bàn là không hai, không sai biệt. Do không còn sự phân biệt về hai nẻo nên gọi là Đẳng. Nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý tức là Niết-bàn. Chẳng lìa ý mà có Niết-bàn. Ý cùng Niết-bàn là hai đồng đẳng. Vậy lấy cái gì mà gọi là đẳng? Chẳng phải ý, ý đẳng; chẳng phải Niết-bàn, Niết-bàn đẳng. Vì sao? Vì trong ý không có ý, trong Niết-bàn không có Niết-bàn; trong ý không có Niết-bàn, trong Niết-bàn không có ý. Ý cùng Niết-bàn là không hai, không phân biệt. Nếu đã dứt phân biệt thì pháp tức là không, không tức đồng đẳng. Đó chính là Chánh kiến.

Lại nữa, này Tôn giả Xá-lợi-phất! Do nhận thức đúng đắn ấy nên gọi là chánh kiến, tức là ở trong cái chánh đó không có tướng tà, nên gọi là chánh kiến. Lại nữa, cái nhận biết ấy là vô lượng là không thể nêu xưng, nên gọi là Chánh kiến.

Thế nào gọi là hình tướng hủy hoại Chánh kiến? Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như đối với các kinh, có thái độ chống đối chẳng tin, không lãnh hội, không khen ngợi cũng chẳng theo sự chỉ dẫn mà thực hiện. Đó gọi là hủy hoại Chánh kiến.

Lại nữa, này Tôn giả Xá-lợi-phất! Mang tính chất phân biệt các pháp thì đấy chính là sự hủy hoại sâu xa đối với chánh kiến. Vì sao? Vì dứt mọi phân biệt tức là đạt được chánh kiến. Như trong kinh nói, đệ tử của bậc Thánh không dấy niệm về hình tướng Địa, cũng lại không dấy niệm về Địa này, Địa kia. Ta ở trong Địa, Địa ở trong ta. Ngoài ra cũng không dấy niệm về các đại thủy, hỏa, phong. Chẳng dấy niệm về các cõi Phạm thế, Quang âm, Biến tịnh. Chẳng dấy niệm về các cõi Quảng quả, Vô cuống, Vô nhiệt, Không xứ, Thức xứ, Vô sở hữu xứ, Phi hữu tướng phi vô tướng xứ. Chẳng dấy niệm về Niết-bàn cũng không dấy niệm về Niết-bàn đây, kia. Niết-bàn trong ta, ta trong Niết-bàn.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Lại về chánh kiến ấy không phải là sự nhận thức về tất cả. Vì sao? Vì mọi hiện hữu làm đối tượng cho nhận thức đều là tà kiến. Dứt mọi nhận thức về tất cả đó là Chánh kiến.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Lại về Chánh kiến ấy là không thể ngôn thuyết. Vì sao? Vì hết thảy ngôn thuyết chỉ là âm thanh của không, do người đối với điều ấy mà sinh tham đắm.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Lại như chỗ nhận thức về chánh kiến của Như Lai. Ở trong kiến ấy không hề có tà kiến. Vì sao? Vì tất cả ngôn thuyết đều an trụ trong Như. Như chẳng thể thuyết thì ngôn thuyết cũng thế.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tất cả mọi tạo tác của thân cũng lại như vậy, tức là an trụ trong Như, không chánh không tà, dứt mọi phân biệt.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tất cả mọi nghiệp đều an trụ trong Như, chẳng phải chánh chẳng phải tà, không có sự phân biệt. Hết thảy mọi nghiệp báo cũng an trụ trong Như, như đã nêu bày về hình tướng của nghiệp. Do đó mà Như Lai luôn thuyết giảng về

sự chân thật. Nói như thế này: Nếu có tạo nghiệp tất có nghiệp báo, nghiệp báo luôn theo nghiệp.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như vậy thì trí ấy được gọi là trí Phân biệt năm đường. Trí năm đường ấy đều là chẳng phải trí. Tất cả năm đường ấy đều từ chẳng phải Trí sinh ra.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Bồ-tát nghe điều này chẳng nên kinh sợ khởi tâm thoái chuyển.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Có bốn thứ pháp, nếu người quên gần gũi thì chỉ tăng thêm ngu si, chẳng sinh trí tuệ. Những gì là bốn pháp ấy? Đó là tìm đọc, tu tập theo kinh điển của ngoại đạo, điều này sẽ làm tăng sự ngu si, trí tuệ chẳng sinh. Đó là thân cận tu tập các pháp tà kiến, điều này cũng làm tăng thêm sự ngu si, chẳng sinh trí tuệ. Đó là vui thích với sự “quyết đoán”, điều này cũng làm tăng ngu si, không sinh trí tuệ. Đó là đối với các pháp thâm diệu cùng hòa hợp với không, chẳng lãnh hội, chẳng đọc, cũng chẳng chánh quán, điều ấy cũng làm tăng ngu si chẳng sinh trí tuệ. Đây là bốn pháp.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Trái với bốn pháp vừa kể thì có thể làm phát sinh trí tuệ, phải nên tu tập. Thế nào là bốn pháp nên tu tập? Đây là tu tập theo chánh kiến, nên dứt trừ tà kiến, đó là pháp thứ nhất, có khả năng phá bỏ ngu si làm phát sinh trí tuệ. Nếu có những nơi chốn đọc tụng kinh điển bên ngoài, thì người tu tịnh hạnh phải xa lánh lìa bỏ, chẳng nên dừng trú ở đấy, đó là pháp thứ hai có khả năng phá bỏ ngu si làm phát sinh trí tuệ.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Nếu ở các trú xứ có những người thuộc loại “đoạn sự” thì người tu tịnh hạnh chẳng nên cùng dừng lại với họ, nếu muốn ở lại thì chỉ nên nói bàn về chánh đạo, chớ bàn lẫn lộn về phi pháp, chỉ nên dứt bỏ việc ấy để có sự an ổn cùng hành, cũng là nhằm ngăn chặn chế ngự những kẻ thích nói phi pháp, cũng là nhằm bảo vệ hòa hợp tăng khiến khỏi bị kẻ xấu phá hoại. Đó là pháp thứ ba có khả năng phá bỏ ngu si làm sinh trưởng trí tuệ.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Đối với các kinh pháp thâm diệu ấy phải nhất tâm lắng nghe lãnh hội, theo như sự chỉ dạy mà tu tập, vì mọi người mà diễn nói rộng khắp khiến chánh pháp trụ thế lâu dài. Đây là pháp thứ tư có thể phá bỏ ngu si làm phát sinh trí tuệ. Bốn pháp nên tu tập là thế.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Pháp của hàng Bồ-tát ấy là thực hiện một cách sâu xa sự hổ thẹn để giữ giới luật thanh tịnh, không dấy các nghiệp. Bồ-tát nên sinh tâm vô sở úy, lập nguyện trang nghiêm, luôn nên tu tập hạnh bậc Đại nhân, khởi hạnh tinh tấn lớn lao dứt sạch mọi biếng trễ.

M

Phẩm 25: CA NGỢI SỰ CHỈ GIÁO

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Bồ-tát nếu vì sự ủng hộ chánh pháp thì phải thông đạt mọi biện luận chân chánh. Như đệ tử ta đã hỏi, Như Lai bấy giờ thật hết sức vui mừng. Vì sao? Vì Phật chủng đã luôn được nối tiếp. Vì thế mà hàng đệ tử Thanh văn các vị nên vì Bồ-tát diễn thuyết chánh pháp, chỉ giáo, đem lại lợi ích, vui vẻ, thì sẽ đạt được vô lượng, vô biên phước đức.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như đệ tử của ta, các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-

tắc, Ưu-bà-di, luôn nhớ nghĩ đến Phật pháp, và cũng luôn nhớ nghĩ đến Như Lai, vì sự cầu pháp nên trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp phải chịu bao nỗi khổ. Đem sự nhớ nghĩ như thế, vì chư Bồ-tát mà nêu giảng, cho đến một bài kệ. Lại suy nghĩ như vậy: Các vị Bồ-tát này, do được nghe pháp ấy cùng sự chỉ giáo đem lại lợi ích, vui thích, nên đã vun trồng căn lành, tu tập Phật pháp, dốc đạt quả vị Vô thượng Bồ-đề, nhằm dứt trừ bao khổ não trong cõi sinh tử từ vô thủy của vô lượng, vô biên chúng sinh, để vì họ mà thuyết pháp. Chỗ phước đức có được, giả sử mọi chúng sinh hữu hình hiện có trong khắp bốn cõi thiên hạ đều được làm thân người, ở nơi phước đức ấy, mỗi người giữ lấy một phần, góp lại cao như núi Tu-di, mà chỗ phước đức kia vẫn không hết.

Lại nữa, này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như khắp bốn cõi thiên hạ, hoặc tiểu thiên trung thiên đại thiên thế giới với mọi chúng sinh hiện có, có hình sắc, không hình sắc, có tướng không có tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không có tướng, giả sử trong lúc đều được làm thân người, mỗi người dùng một đồ vật lớn như núi Tu-di, ở nơi phước đức ấy lấy bỏ vào đây ấp rồi đem đi, cũng không lấy hết được!

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Những đệ tử của ta, các vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, vì chư Bồ-tát thuyết giảng chỉ một bài kệ bốn câu, cùng chỉ giáo đem lại lợi ích, vui thích, đã đạt được vô lượng, vô biên phước đức như thế.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Các vị Bồ-tát ấy nếu biết người đó vì mình mà thuyết pháp, giúp đạt được lợi ích lớn nên có thể thành tựu được từng ấy pháp Phật, lại cũng có thể làm tăng trưởng trí tuệ của Phật. Như dùng đầu đội cùng vai mang vác tất cả đủ mọi thứ an lạc mà cung cấp, cho đến khi thành tựu quả vị Vô thượng Bồ-đề, thì trước hết vì họ thuyết pháp khiến thấy được bốn chân lý chắc chắn.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Các vị Bồ-tát ấy tuy có sự cung cấp lợi ích nhiều như thế, nhưng vẫn chưa báo hết ân kia. Vì sao? Vì chính nhờ người ấy mà Bồ-tát mới có thể nhận thức lãnh hội vô lượng, vô biên pháp Phật. Do đó nên biết là người vì chư Bồ-tát mà giảng thuyết chánh pháp thì ân ấy khó báo đáp hết được.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Về quá khứ xa xưa, đã trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp, bấy giờ có Đức Phật hiệu là Phổ Thủ Như Lai với đủ các tôn hiệu Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, thọ mạng bảy vạn năm. Chúng Thanh văn đệ tử của Đức Phật ấy có ba hội thuyết pháp lớn. Hội đầu tiên thuyết pháp có tám mươi na-do-tha người, đều được đều thành đạo. Hội giữa thuyết pháp có sáu mươi na-do-tha người; hội sau thuyết pháp có bốn mươi na-do-tha người, cũng đều đắc đạo cả.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Sau khi Đức Phật ấy diệt độ, chánh pháp trụ thế trọn đủ trong bốn ngàn năm. Thời gian chánh pháp sắp sửa suy diệt, có vị Tỳ-kheo tên là Diệu Trí, là bậc lợi căn, trí tuệ thông đạt, nghe nhiều biết rộng. Vua cõi Diêm-phù-đề thời ấy tên là Hoan Hỷ. Kinh thành nơi nhà vua ngự trị cũng có tên là Hoan hỷ. Thành này chiều dài đến mười hai do-tuần, rộng bảy do-tuần, dân chúng đông đúc với cuộc sống sung túc, an lạc, yên tĩnh. Trong thành ấy có vị Trưởng giả tên là Nhu Nhuyễn. Người con của vị Trưởng giả tên là Lợi Ý đã đến chỗ của Tỳ-kheo Diệu Trí thăm hỏi rồi ngồi một bên để nghe pháp. Tỳ-kheo Diệu Trí liền thuyết giảng về pháp của hàng Bồ-tát, khiến cho con vị Trưởng giả ấy nghe và lấy làm hoan hỷ, liền đem y quý báu giá trị ngàn vàng cúng dường cho vị Tỳ-kheo và thưa rằng:

–Pháp sư, lành thay! Đã thuyết giảng pháp vi diệu! Mong được Pháp sư chiếu cố đến nhà con thuyết giảng về pháp như vậy, sẽ khiến cho chúng con đạt được lợi ích lớn

lao mà công việc pháp thí của Pháp sư cũng được quả phước to lớn. Từ nay trở đi, con xin dốc hết sức mình để cúng dường về y phục, đồ ăn uống, thuốc men và mọi thứ cần dùng trong đời sống, lại muốn được Pháp sư đồng ý cho làm học trò gần gũi. Con cũng xin dốc lòng cúng dường cung cấp.

Tỳ-kheo Diệu Trí bày tỏ sự chấp thuận và nói:

–Lành thay!

Lúc này, con vị Trưởng giả liền cung kính đánh lễ ngang chân pháp sư, đi nhiều quanh qua phía tay phải, xong rồi ra về. Sau đấy, Tỳ-kheo Diệu Trí thân hành đến nơi nhà vị Trưởng giả kia thuyết pháp giáo hóa Lợi Ý, cha mẹ cùng đám quyến thuộc, đều khiến họ dốc tâm cầu đạo Vô thượng Bồ-đề. Người con vị Trưởng giả ấy, do phước đức như thế, cho nên trải qua vô lượng a-tăng-kỳ Kiếp chưa từng xa lìa Phật, luôn được nghe pháp và gặp các bậc Thiện tri thức.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả cho rằng Lợi Ý là một người xa lạ nào chăng? Chớ nên nghĩ như thế. Đó chính là ta đấy. Còn cha của Lợi Ý tức Trưởng giả Như Nhuyễn thời đó chính là Đức Phật Ca-diếp.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ý Tôn giả cho rằng mẹ của Lợi Ý cùng đám quyến thuộc trong gia đình ấy, đối với đạo Vô thượng Bồ-đề có sự thoái chuyển chăng? Chớ nên nghĩ như vậy. Vì sao? Vì những người đó đã có được sự bất thoái đối với chánh pháp giải thoát vô thượng. Hiện tại đang ở nơi chỗ ta tịnh tu Phạm hạnh, ta đã vì họ mà thọ ký đạo quả Vô thượng Bồ-đề.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tỳ-kheo Diệu Trí liền ở thân ấy mà nhập Niết-bàn vô dư. Như bậc Tỳ-kheo đó không như người theo pháp Tiểu thừa nhập Niết-bàn. Chỉ vì nhân duyên phước đức thuyết pháp cho một người là Lợi Ý, con vị Trưởng giả, mà còn thành tựu được Phật đạo, huống hồ lại còn vì trưởng Giả Như Nhuyễn và đám quyến thuộc để thuyết pháp, thì phước đức tất nhiên là rất lớn.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như vị Tỳ-kheo đó là không nhập Niết-bàn, không thấy tất cả mọi vật dụng cúng dường hiện có nơi thế gian này là có thể báo đáp hết được ân kia. Vì sao như thế? Ta theo Tỳ-kheo Diệu Trí, được nghe chánh pháp, nhờ đấy mà đạt được Pháp Phật hết sức lớn lao, thâm diệu, thanh tịnh. Vì vậy phải nên biết rằng: Nếu như người đã dốc vì Bồ-tát mà thuyết pháp, chỉ giáo đem lại lợi ích, vui vẻ, thì tất thu đạt được vô lượng, vô biên phước đức. Vì sao? Vì Bồ-tát phát tâm là nhằm tạo nên vô lượng công việc lợi ích.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển lớn, lúc mới đầu dần dần tạo thành, nên rõ đều là chốn trú xứ của các ngọc báu Ma-ni, hữu giá hay vô giá. Những ngọc báu ấy đều từ nơi biển lớn sinh ra. Bồ-tát phát tâm cũng giống như thế. Lúc mới đầu dần dần dấy khởi, phải biết đó chính là chốn phát sinh của các thứ châu báu trí tuệ, hoặc thế gian cùng xuất thế gian, hữu lậu – vô lậu, hữu vi – vô vi, hoặc cấu hoặc tịnh, hết thảy đều là pháp khí.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển lớn, lúc mới đầu dần dần tạo thành, nên biết đó chính là chốn trú xứ của đại thân chúng sinh, từ trong ấy sẽ sinh trưởng, nuôi dưỡng càng thêm đông đúc phần thịnh. Bồ-tát phát tâm cũng giống như vậy. Lúc mới đầu dần dần sinh khởi, nên biết đấy chính là cõi, với vô lượng vô số đại thân trí tuệ, đại thân căn lành, của mọi chúng sinh làm chốn trú xứ. Tất cả đều nương nơi tâm ấy mà được tăng trưởng.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển cả, lúc mới bắt đầu dần dần tạo thành, nên

biết đó chính là chốn trú xứ của các loại Đại Long vương. Các loại Đại Long vương ấy, chẳng vì chỗ rình rập bắt ăn thịt của chim Kim Sí, với đôi cánh luôn quạt gió dậy khắp cũng không có thể làm cho các Đại Long vương lo sợ. Những Long vương đó, xuất phát từ biển lớn, có thể đẩy những đám mây to phủ kín tám vạn châu, tưới khắp các ao đầm lớn, không đâu là không đầy đầy.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Bồ-tát phát tâm cũng giống như thế. Lúc đầu dần dần sinh khởi, nên biết đây chính là cõi mà Đại Bồ-tát Long làm nơi trú xứ lúc thành tựu Phật đạo. Đại Long vương ấy không gì chỗ rình rập bắt ăn thịt của chim Kim Sí. Bồ-tát an trụ nơi pháp Phật thâm diệu cũng như vậy, các thứ ma quân không thể xuất hiện. Đại Long vương ấy, không gì đôi cánh quạt gió dậy khắp của chim Kim sí mà buồn phiền. Những gì muốn làm cho buồn phiền đều tức thời bị tiêu diệt. Bồ-tát cũng như thế. Hết thấy các thứ quân ma đều không thể phá hoại hay gây buồn phiền được. Muốn đẩy tâm buồn phiền liền đều bị tiêu diệt ngay, nên có thể hủy hoại mọi sự gây rối, trói buộc, tạo tác điều xấu của ma.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Đại Long vương ấy, từ chốn biển lớn xuất phát, nơi bốn cõi thiên hạ cùng tám vạn châu, tuôn khắp mưa tuệ khiến mọi nơi chốn đều thấm đượm sung dũ; cỏ cây, rừng rậm, trăm thứ cây lương thực, cây thuốc đều được sinh trưởng. Cũng khiến cho hết thảy mọi loài chúng sinh dứt những lo nghĩ về đói khát. Làm công việc tuôn mưa xong thì trở về nơi cung của mình. Đại Bồ-tát Long cũng lại như thế. Xuất phát từ pháp Phật, có thể ở nơi thành ấp thôn xóm trong khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới mà tuôn xuống những trận mưa pháp lớn; có khả năng đoạn trừ vô số, vô lượng sự ham muốn về ái dục của chúng sinh trong ba cõi Dục, Sắc và Vô sắc.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển lớn lúc bắt đầu hình thành, ở nơi tám vạn các châu trong bốn cõi thiên hạ với mọi dòng nước hiện có cùng những trận mưa lớn nhỏ đem nước các sông ngòi khe suối chảy dồn vào biển. Biển thấy đều có thể nhận lấy mà không tăng giảm, vì tính chất của biển như thế.

Mọi dòng nước đổ về biển đều lìa bỏ tên gốc của mình để cùng mang tên là nước biển. Những dòng nước ấy cũng đều mất đi vị gốc của mình để cùng có một vị mặn. Bồ-tát phát tâm cũng như thế. Từ lúc mới bắt đầu hình thành cho đến khi thành tựu đạo quả Vô thượng Bồ-đề đầy đủ pháp Phật, có thể dùng trí tuệ để dứt trừ những mối nghi của chúng sinh, để thành tựu các căn lành, trí tuệ phước đức của các bậc Đại luận sư. Nếu chưa thành tựu thì Phật sẽ vì đây mà dứt nghi, tất cả đều mất đi cái danh xưng gốc của mình để cùng mang một hiệu là đệ tử của Phật.

Như nước của biển lớn cùng một vị mặn, các đệ tử của ta cùng có được sự ly dục và một vị giải thoát.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển lớn lần lượt chuyển thành sâu rộng, thì nước nơi biển ấy cũng liền trở nên sâu, những người đi tìm châu báu không thể vào được. Do từ chỗ dần dần sâu cho đến khi sâu thăm thẳm nên thành biển cả.

Tâm của các vị Bồ-tát cũng như thế. Từ lúc mới bắt đầu phát khởi rồi dần dần chuyển thành sâu rộng cho đến khi không gì có thể so sánh.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tâm của Bồ-tát ấy dần dần trở nên rộng lớn sâu xa, như thế là nhờ tu tập các pháp Ba-la-mật Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định. Chỗ gọi là Trí tuệ ba-la-mật ấy tức là sự thâm diệu không gì có thể sánh của Phật pháp vậy.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Nẻo hành hóa của Bồ-tát lúc mới chứng đắc một cách

sâu xa về cõi chân lý giác ngộ, thì vô lượng chúng sinh cần tìm pháp bảo cũng không thể tiếp cận được.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển cả sở dĩ được tạo thành đều vì lợi ích của hết thảy muôn loài trong thế gian. Bồ-tát phát tâm cũng giống như thế. Từ lúc bắt đầu cho đến mãi về sau đều vì lợi ích của tất cả chúng sinh nơi thế gian.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như biển lớn mới bắt đầu lần lượt phát sinh các thứ châu báu mang đặc tính của từng châu. Bồ-tát phát tâm cũng giống như vậy. Lúc mới bắt đầu rồi dần đạt được các pháp Niệm xứ, Chánh cần, bốn Như ý túc, Căn, Lực, Giác, Đạo cùng các pháp Thiền định, Tam-muội, Bối xả, các pháp bảo mang đặc tính từng châu.

Tôn giả Xá-lợi-phất thưa với Đức Phật:

–Kính bạch Thế Tôn! Thật là điều hy hữu! Thế Tôn đã có thể vui thích thuyết giảng về những khía cạnh của biển cả với những thí dụ dùng để làm sáng tỏ sự phát tâm của Bồ-tát, phước đức thật vô lượng, vô biên!

Đức Phật bảo Tôn giả Xá-lợi-phất:

–Tâm của Bồ-tát ấy, chẳng thể dùng thí dụ của biển lớn mà có thể lãnh hội trọn vẹn được. Vì sao? Vì tâm ấy đã dốc phát đại nguyện trang nghiêm. Như Lai nếu nói về phước đức của tâm ấy thì mãi cả một kiếp hay hơn nữa cũng không thể nói hết. Là vì các vị Bồ-tát phát tâm như thế là có thể thành tựu được những sự nghiệp lớn lao, khó ai hơn được, không gì có thể hủy hoại, thâm diệu tốt bậc, có khả năng đem lại cho mọi chúng sinh đầy đủ mọi sự an lạc, chuyển đổi cảnh khổ trong ba cõi, làm phát sinh trí tuệ lớn, khó lường được bến bờ, không một nơi chốn nào bị ngăn ngại đối với ánh sáng chiếu tỏa của trí tuệ lớn ấy.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Nên ghi nhớ lời quan trọng này: Tâm của các vị Bồ-tát, phát nguyện và thành tựu được những sự nghiệp lớn lao, điều ấy thật không thể nào nói hết được.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như cả cõi tam thiên đại thiên thế giới lúc đầu dần dần sinh khởi, nên biết nơi ấy chính là chốn nương tựa của tất cả mọi loài chúng sinh hiện có. Bồ-tát lúc mới bắt đầu phát tâm Vô thượng Bồ-đề cũng như vậy. Nên biết đấy chính là nẻo sáng nhờ đó mà vô lượng chúng sinh có được trí tuệ.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như núi chúa Tu-di lúc đầu dần dần phát khởi, nên biết đó chính là chốn trú xứ của vô lượng chư Thiên. Nhờ vào núi chúa ấy mà chư Thiên cõi trời Đao-lợi đã đánh phá chúng A-tu-la. Bồ-tát lúc mới phát tâm Vô thượng Bồ-đề cũng vậy. Tu tập, thành tựu đạo quả Phật-đà, chính là nơi nương tựa của vô lượng, vô số đệ tử. Như chư Thiên cõi trời Đao-lợi nhờ vào núi Tu-di mà có thể đánh thắng chúng A-tu-la, chúng sinh cũng như thế, nhờ vào sự giác ngộ của Như Lai mà có thể tiêu diệt các thứ ma.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như núi chúa Thiết vi, lúc đầu dần dần phát khởi, nên biết rằng nơi đó chính là chốn nhờ đấy mà chúng sinh ngăn chặn được gió Bát-đá-ha-bà-la khiến nó không thể hủy hoại được. Bồ-tát cũng vậy. Lúc mới bắt đầu phát tâm Vô thượng Bồ-đề, lần lượt chuyển biến đạt đến sự kiên cố tốt bậc không gì hủy hoại được. Nên biết đấy chính là chỗ chúng sinh có thể gần gũi nhờ đó mà ngăn chặn được các loài “gió ma” khiến chúng không thể phá hoại.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như núi chúa Tuyết sơn lúc đầu dần dần phát khởi, nên biết đó chính là nơi chốn nương tựa để phát sinh của bao thứ thảo mộc dược liệu. Bồ-tát

cũng vậy, ngay từ lúc sơ sinh, đã là chỗ nói theo của vô số, vô lượng chúng sinh về các pháp được, nhờ đấy mà có thể diệt trừ bao thứ bệnh tật phiền não.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như “Bảo Tính” lúc mới bắt đầu phát sinh, nên biết đó là chỗ tạo được những phần lợi ích của vô lượng trăm ngàn vạn ức chúng sinh. Bồ-tát cũng thế. Từ lúc mới bắt đầu dấy khởi “Bảo Tính Đại Trí”, nên biết rằng đấy chính là chốn mà vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ chúng sinh đã tạo được những phần lợi lạc.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như “Nhật Thiên tử”, từ lúc sắp thành hình, nên biết đấy chính là chốn đã chiếu tỏa khắp tám vạn các châu trong bốn cõi thiên hạ, nhờ đó mà mọi nơi được soi sáng nung ấm. Bồ-tát cũng thế! Từ lúc mới bắt đầu phát khởi, dần dần tăng trưởng, thành tựu trú xứ như Phật. Nên biết đó chính là chốn nhờ đấy mà chúng sinh trong khắp cõi tam thiên đại thiên thế giới tạo được ánh sáng chánh pháp lớn lao. Cũng có thể làm khô cạn hết mọi tham ái giận dữ phiền não còn ứ đọng, cấu uế.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ví như ao A-nậu-đạt, lúc mới dần dần hình thành, nên biết đó chính là chốn mà Long vương A-nậu-đạt làm nơi trú xứ. Từ nơi bờ của ao ấy, nước sẽ chảy ra bốn dòng sông lớn, đem lại lợi ích cho tất cả mọi loài chúng sinh, dứt trừ mọi sự đói khát, tạo nên các thứ châu báu như vàng bạc rồi dần dà đổ vào biển cả. Pháp Đại thừa ấy từ lúc đầu dần dần phát khởi cũng giống như thế. Hết thấy hàng Bồ-tát nhờ vào cỗ xe lớn ấy mà có thể tu học các pháp Phật, đạt được đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Từ đấy mà diễn nói khắp chốn về bốn sông pháp lớn: Đó là Nghĩa vô ngại, Pháp vô ngại, Ngôn từ vô ngại và Lạc thuyết vô ngại. Đó còn là ba cánh cửa giải thoát: Không, Vô tướng, Vô tác; tám pháp vị Bối xả, các Căn, Lực, Giác, Đạo. Những âm thanh như thế, vô lượng, vô số chúng sinh được nghe xong, liền đoạn trừ được phiền não, có thể khiến họ chứng đắc chân lý, hoàn toàn lìa bỏ mọi khổ não.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như thế là tâm của chư Bồ-tát, lúc đầu và dần dần phát khởi, có thể thành tựu những sự việc to tát khó ai hơn, không gì hủy hoại được, cũng không một sự việc gì có thể sánh bằng, đem lại lợi ích lớn lao cho vô lượng chúng sinh khiến họ được phát tâm cầu đạo Vô thượng Bồ-đề.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Như Lai tuy nêu bày thuyết giảng về việc ấy nhưng chẳng thể nói hết được. Vì vậy nên biết rằng, nếu có người có thể vì chư Bồ-tát mà thuyết giảng, chỉ dẫn đem lại lợi ích, vui vẻ, thì chỗ công đức đạt được phải nói là vô lượng, vô biên chẳng thể nêu tính.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Ta dùng Phật nhãn xem phước báo ấy thật không thấy đâu là biên vực bờ mé. Theo hướng của cỗ xe nào cũng đều đến được. Như người cúng dường Phật, tức chỗ vun trồng căn lành, cho đến khi Phật nhập Niết-bàn, chung cuộc thật chẳng đầy đủ hết được.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Về đời quá khứ xa xưa, có một vị Bồ-tát tên là Lạc Pháp, sinh trưởng trong gia đình vương giả, mọi lời nói tốt đẹp nghe được đều biên chép để đọc tụng. Bấy giờ vị Vương tử ấy vì cầu pháp nên đã đi khắp các thôn ấp trong nước. Lúc này, có một người đang đứng bên cạnh hầm sâu, nói với Lạc Pháp rằng:

–Này Vương tử! Ta sẽ trao cho ông bài kệ do Phật nói.

Bồ-tát nghe vậy liền đi đến bờ hầm sâu, nói với người kia:

–Ôi thiện nam! Ông sẽ trao cho tôi bài kệ do Phật nói?

Người kia đáp:

–Chẳng thể trao mà không có gì cả!

Bồ-tát Lạc Pháp, thân mặc chiếc áo quý giá, áo này giá trị đến hai mươi ức Kim,

lại có xâu chuỗi anh lạc bằng ngọc Ma-ni đeo nơi cổ tăng thêm vẻ đẹp. Ngọc báu này giá trị đến những bốn mươi ức Kim. Người ấy trong thấy vậy liền sinh tâm tham lam, bèn suy nghĩ: “Nếu vị Vương tử này chịu trao cho ta chiếc áo quý giá và xâu chuỗi bằng ngọc Ma-ni kia, thì sau đấy ta mới trao bài kệ Phật nói.”

Lúc này Vương tử nói với người kia rằng:

–Ông cần vật gì tôi sẽ xin trao cho, để ông trao cho tôi bài kệ do Phật nói.

Người ấy tâm tham lam càng tăng trưởng mãnh liệt, nên bảo Bồ-tát:

–Như ông có thể trao cho tôi chiếc áo quý giá đang mặc kia cùng xâu chuỗi ngọc ấy, và sau khi được nghe bài kệ của Phật rồi thì ông hãy nhảy xuống hầm sâu này. Nếu chấp nhận như vậy thì trước sẽ lập thệ, sau đấy tôi mới vì ông mà nói bài kệ của Phật.

Wương tử đáp:

–Ôi Nhân giả! Ông muốn tôi phải lao xuống hầm sâu này là nhằm được lợi ích gì?

Người kia bảo:

–Tôi không có được gì cả! Chỉ sợ là ông nay đã trao chiếc áo quý giá ấy cùng xâu chuỗi ngọc kia, khi được nghe bài kệ rồi bèn sinh tâm hối tiếc, cậy vào thế lực hơn người mà trở lại đoạt lấy của tôi.

Wương tử đáp:

–Ông hãy nói bài kệ đi, tôi chung cuộc chẳng hề hối tiếc gì.

Người kia liền nói:

–Nếu chẳng chịu lập thệ, đủ biết là tâm ông chắc chắn sẽ hối tiếc!

Bồ-tát lại nói:

–Ông hãy nói bài kệ đi! Tôi sẽ tuân theo ý mà trao cho ông chiếc áo quý giá này cùng với xâu chuỗi ngọc, rồi cũng lao xuống hầm sâu đây ngay!

Người kia nghe Bồ-tát đã lập thệ như vậy bèn vì Bồ-tát mà đọc một bài kệ của Phật. Bấy giờ, Bồ-tát liền trao chiếc áo quý giá và xâu chuỗi bằng ngọc, lại phát nguyện: “Nếu tôi thành tâm bỏ chiếc áo quý giá cùng châu báu Ma-ni, vui vẻ không hối tiếc gì, thì do lời chân thật này, sẽ khiến cho tôi hôm nay từ trên cao rơi xuống sâu được an ổn, đứng thẳng, không bị thương tổn gì.”

Bày tỏ lời nguyện như vậy xong bèn tự lao xuống hầm sâu. Trong khoảnh khắc rơi chưa tới đất ấy, Bồ-tát liền được Tứ Thiên vương thông thả đến tiếp đưa đặt xuống đất.

Người kia bèn nói: “Thật ít có người như thế này! Bài kệ do Phật nói thật hết sức vi diệu sâu xa hàm chứa lợi ích lớn lao!” Người ấy cũng liền từ trên bờ cao nhảy xuống hầm sâu, và đến chỗ Bồ-tát thưa rằng:

–Wương tử thật là hy hữu! Đã có thể vì việc khó làm như vậy là nhằm cầu pháp gì?

Bồ-tát đáp:

–Tôi dốc lòng vì pháp ấy, tức sẽ đạt đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thành tựu Phật đạo xong, sẽ độ cho những ai chưa được độ, những kẻ chưa được giải thoát sẽ giúp họ giải thoát, những người chưa diệt trừ được khổ não sẽ giúp họ diệt trừ, những ai chưa có sự an lạc sẽ khiến họ đạt được an lạc!

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Người ấy nghe Bồ-tát nói xong bèn sinh tâm tin tưởng, bảo Bồ-tát:

–Xin được trả lại chiếc áo quý giá cùng xâu chuỗi ngọc. Vì sao? Vì ông mặc chiếc áo quý giá cùng đeo xâu chuỗi ngọc này thật là thích hợp!

Bồ-tát đáp:

–Thật chẳng phải vậy! Cũng như người đã nôn ra lẽ nào trở lại ăn những thứ vừa

nôn sao?

Người ấy thưa rằng:

–Nếu không nhận trở lại các vật ấy thì xin nhận lấy sự hối hận của tôi. Về sau này khi đắc đạo quả Phật-đà sẽ xin thể hiện sự cứu độ.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả cho rằng Vương tử Lạc Pháp thời ấy đã vì một bài kệ của Phật mà cởi chiếc áo quý giá cùng chuỗi ngọc Ma-ni để trao cho người đó, xong lại tự mình lao xuống hầm sâu kia, lẽ nào là một người xa lạ chẳng? Chớ nên nghĩ thế! Đó chính là ta hôm nay đây. Còn người kia, bấy giờ đã vì ta mà nói bày kệ, sau ở nơi chỗ ta mà có được tín tâm, lại nói rằng: “Khi ông thành Phật thì xin sẽ độ tôi”, người ấy lẽ nào là một người nào khác chẳng? Đây chính là Tỳ-kheo Hòa Già Lợi hiện nay.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Một thời ta từng cùng với các vị Tỳ-kheo ở tại gần một khe nước sâu, thường đi kinh hành những chỗ vắng vẻ. Lúc này, Tỳ-kheo Hòa-già-lợi đang ở trên bờ cao. Ta bèn gọi lớn rằng:

–Hãy tự mình lao người xuống đi!

Do tin lời Phật nên Hòa-già-lợi liền lao người xuống khe sâu, nhưng không bị thương tổn gì, lại được sáu thứ thân thông.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Tôn giả hãy xem diệu lực của sự vun trồng căn lành ấy. Người đó vì ta chỉ nói một bài kệ, lại tin lời ta nói nên đã tự thân quy y nay được giải thoát.

Này Tôn giả Xá-lợi-phất! Người ấy vốn từ gốc có tâm tham, nhờ vun trồng căn lành mà hãy còn dứt được hết các lậu, huống hồ là người đã tin nhận lời ta nói, thông đạt ánh sáng trí tuệ của Phật, thuyết pháp cho Bồ-tát, dù chỉ một bài kệ bốn câu, cùng chỉ dẫn đem lại lợi ích, vui vẻ? Ta chưa hề thấy phước đức ấy bao giờ hết được, trừ khi nhập Niết-bàn.

M